

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HS-ST

Ngày: 09-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Thẩm phán: Bà Võ Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thắm; Ông Nguyễn Hải Hà; Ông Phan Thanh Trê (Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Vĩnh Long)

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí V, sinh ngày: 09/11/2007 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1988 và bà Ngô Thị H, sinh năm: 1982; chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 06/11/2024; tạm giam ngày 12/11/2024 cho đến nay; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Chí T (cha của bị cáo), sinh năm: 1988; Nơi cư trú: ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Luật sư Nguyễn Văn D - Đoàn Luật sư tỉnh V; có mặt.

2. Trợ giúp viên pháp lý Lê Văn N - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh V; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Minh T1 (đã chết): Nguyễn Thị Huỳnh N1 (mẹ của bị hại), sinh năm: 1983; Nơi cư trú: ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Lê Trọng N2, sinh ngày: 31/10/2008; Nơi cư trú: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Thị Huỳnh A, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

2. Nguyễn Tấn P, sinh năm: 2007; Nơi cư trú: Khóm C, xã T, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

3. Phạm Văn T2, sinh năm: 2005; Nơi cư trú: ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

4. Lê Hoàng T3, sinh năm: 2006; Nơi cư trú: ấp M, xã H, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

5. Nguyễn Ngọc P1, sinh năm: 2006; Nơi cư trú: ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí V sinh ngày 09/11/2007, nơi cư trú: ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp H, xã H) và Nguyễn Minh T1 sinh năm 2006, nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long) có thời gian đi làm thuê (làm đạo tỳ cho các Trại hòm Hoàng Đ, S,...) chung nên có mối quan hệ quen biết, nhưng do có mâu thuẫn trong khi nói chuyện qua lại nên không tiếp tục chơi chung với nhau.

Vào khoảng 20 giờ ngày 05/11/2024, Nguyễn Chí V trong lúc uống rượu tại nhà cha ruột là ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1988, nơi cư trú: ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long) cùng Nguyễn Tấn P, sinh ngày 21/7/2007, nơi cư trú: Khóm C, thị trấn T, huyện T (nay là Khóm C, xã T) và Đồng Thị Như Q, sinh ngày: 09/01/2010, nơi cư trú: Số A, khóm T, thị trấn T, (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long); do V nhớ lại việc T1 chửi Vỹ trên mạng xã hội Facebook vào ngày 04/11/2024 nên nảy sinh ý định đi tìm T1 để giải quyết mâu thuẫn. Vỹ mượn điện thoại của P đăng nhập vào địa chỉ Facebook của V tên “Ng Chí V1” nhắn tin, gọi điện cho tài khoản Facebook tên Nguyễn Lê của Lê Trọng N2, sinh ngày 31/10/2008, nơi cư trú: ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp C, xã T) nhờ N2 dùng xe máy qua nhà V chở V đi qua nhà của bạn ở thị trấn T (nay là xã T) để V lấy đồ, sáng hôm sau V đi Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng thực chất là qua nhà T1 nhưng V không nói cho Nguyễn B. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, N2 điều khiển xe máy biển kiểm soát 67AK – 018.35 chạy đến nhà V, V vào nhà lấy áo khoác và 01 con dao, loại dao bấm cán màu đen, rộng 04cm, dài khoảng 20cm, cán dao dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài khoảng 10cm (V khai nhận mua trên Shopee trước đó khoảng 01 tháng với giá 250.000 đồng), bỏ vào túi quần bên phải rồi đi ra chỗ N2 đang chờ. P thấy N2 chở V đi nên đi theo nhưng không biết V đi đâu nên hỏi N2 “Vỹ điện thoại mày qua đây chở nó đi đâu vậy?”, Nguyễn trả L “Vỹ điện thoại kêu em chở đi qua T để lấy đồ, khuya mai V đi S làm”. Sau đó, N2 điều khiển xe chở V và P theo chỉ dẫn của V đi đến nhà T1 (P và Nguyễn K biết

nhà T1), khi đến khu vực phía trước Tịnh xá N thì V kêu N2 dừng xe lại chờ V đi vào lấy đồ. Khi V và P xuống xe, Nguyễn quay đầu xe về hướng T đi ra Quốc lộ E, đậu cách nhà T1 khoảng 100m chờ V và P. Còn V và P đi bộ vào nhà T1, khi đi đến cổng rào nhà T1 thì P nhìn vào thấy có khoảng 02 hoặc 03 xe máy đang đậu trước sân nhà T1 nên P đi qua lộ xéo ngang cửa nhà của T1, khu vực góc tường rào của Tịnh xá Ngọc H1 đứng chờ V, còn V đi bộ một mình vào nhà T1, lúc này trong nhà T1 có bà ngoại T1 là Đặng Thị C đang ngủ trong phòng và các bạn T1 là Phạm Văn T2, Lê Hoàng T3 và Nguyễn Ngọc P1 đang ngồi cùng T1. Khi vào nhà, V thấy T1 đang ngồi tựa vào đầu giường trong phòng khách để xem điện thoại, V đi lại gần chỗ T1 đang ngồi, V kêu “anh T2, anh T3, anh T1”, vừa kêu, V vừa cầm cây dao bằng tay phải đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng ngực, vai trái, vùng nách trái và tay trái của T1. Sau khi đâm T1, V bỏ chạy ra đường I, thấy P đang đứng thì V kêu P “chạy đi, chạy đi”, cả hai chạy đến nơi N2 đang đậu xe chờ, V kêu N2 chờ P và V quay lại nhà V. Khi đến bến phà T qua X, do đêm khuya, phà nghỉ nên V và P bơi qua sông để về nhà V, khi bơi ra đến giữa sông thì V vứt bỏ con dao đã dùng đâm T1 xuống sông (hiện không tìm lại được). Sau khi bị đâm, T1 được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện T sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đ1 để điều trị, đến ngày 08/11/2024, Nguyễn Minh T1 tử vong.

Kết luận giám định tử thi số: 748/KLGĐTT-KTHS ngày 12/11/2024, của Phòng K1 Công an tỉnh V xác định:

- Kết quả khám nghiệm: Rách mặt ngoài thùy phổi dưới trái; ứ máu loãng khoang ngực trái; đứt nhiều mạch máu vùng vai trái và nách trái; vết thương sắc gọn vùng đường nách giữa; nhiều vết thương được khâu ở nhiều vị trí; toàn thân da niêm mạc nhợt nhạt;

- Kết luận nguyên nhân gây tử vong của Nguyễn Minh T1 là do sốc mất máu cấp.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra Công an tỉnh V đang tạm giữ: 01 (một) áo khoác dài tay màu đen trắng xám nhãn hiệu ISOBLOX, có mũ trùm đầu; 02 (hai) chiếc dép màu đen nhãn hiệu GIDA THAILAN, loại dép quai kẹp; 01 (một) chiếc quần thun dài màu đen, lưng quần có dây màu đen, phía trước túi quần bên trái có logo có dòng chữ MADE WEAR, tất cả đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-P1 ngày 16/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố Nguyễn Chí V về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo, người làm chứng khai nhận hành vi của bị cáo phù hợp nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: xuất phát từ mâu thuẫn không đáng kể nhưng bị cáo Nguyễn Chí V

đã dùng dao đâm nhiều cái vào người Nguyễn Minh T1 làm T1 tử vong. Bị cáo là người chưa thành niên nhưng đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Chí V phạm tội “Giết người”. Bị cáo tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị, tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại với số tiền 30.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo là gia đình có công với đất nước. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 179, Điều 115, Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên; xử phạt bị cáo Nguyễn Chí V từ 12 năm tù đến 13 năm 6 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Chí V bồi thường tiếp cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy tất cả đồ vật đã thu giữ do không còn giá trị sử dụng. Miễn án phí cho bị cáo do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Nguyễn Văn D thống nhất tội danh “Giết người” mà cáo trạng và luận tội của kiểm sát viên đã xác định. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: khai báo thành khẩn, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với đất nước. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự; để xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Trợ giúp viên pháp lý Lê Văn N thống nhất tội danh “Giết người” mà cáo trạng và luận tội của kiểm sát viên đã xác định. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên khả năng nhận thức, kiềm chế bản thân còn hạn chế. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình đáng thương, cha mẹ ly hôn nên từ nhỏ bị cáo sống với bà nội, thiếu đi sự chăm sóc, giáo dục của gia đình. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: khai báo thành khẩn, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với đất nước. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 179, Điều 115, Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên để xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn Kiểm sát viên đề nghị.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: Về phần trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần trách nhiệm dân sự, gia đình của bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 30.000.000 đồng. Đề nghị bị cáo Nguyễn Chí V bồi thường tiếp cho gia đình của bị hại số tiền 70.000.000 đồng.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị cáo: Đồng ý bồi thường thay bị cáo Nguyễn Chí V số tiền 70.000.000 đồng cho gia đình của bị hại.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình, đồng thời xin lỗi gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa người làm chứng Phạm Văn T2 vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra làm rõ tình tiết của vụ án; việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng; phù hợp với các kết luận giám định, vật chứng được thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Chí V và Nguyễn Minh T1 có mối quan hệ quen biết khi cùng đi làm thuê. Do có mâu thuẫn khi nói chuyện trong thời gian làm thuê chung, vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/11/2024, tại nhà của Nguyễn Minh T1, địa chỉ: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long), Nguyễn Chí V đã có hành vi dùng một con dao, loại dao bấm có cán màu đen dài khoảng 20cm, đâm nhiều cái vào vùng ngực, vai trái và tay trái của T1, hậu quả làm T1 tử vong do sốc mất máu cấp. Vì vậy, cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí V về tội “Giết người” với tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi 16 tuổi 11 tháng 26 ngày, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì nguyên cơ nhỏ nhất bị cáo đã dùng dao đâm nhiều cái vào vùng ngực, vai trái và tay trái của bị hại T1 là vùng hiểm yếu trên cơ thể của con người, gây rách mặt ngoài thùy phổi dưới trái; ứ máu loãng khoang ngực trái; đứt nhiều mạch máu vùng vai trái và nách trái; vết thương sắc gọn vùng đường nách giữa, hậu quả làm bị hại T1 tử vong do mất máu cấp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, gây bất bình trong nhân dân, gây mất mát đau thương vô

hạn cho gia đình, người thân của nạn nhân không gì có thể bù đắp được nên cần trừng trị nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình của bị cáo là gia đình chính sách có công với đất nước, ông nội là Liệt sĩ, bà nội được nhà nước tặng thưởng kỷ niệm chương; gia đình thuộc diện hộ nghèo. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội đã đủ 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại khoản 2 Điều 179, Điều 115, Điều 119 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên. Mặc dù bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, song khi thực hiện hành vi phạm tội thể hiện rõ bản tính hung hăng côn đồ, xem thường tính mạng của người khác, tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại T1, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình của nạn nhân không gì bù đắp được nên cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội trong khoảng thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên về tội danh, điều khoản áp dụng, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị áp dụng mức hình phạt 12 năm đến 13 năm 6 tháng tù là có căn cứ nên được chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về tội danh, định khung hình phạt, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi là có căn cứ nên được chấp nhận. Tuy nhiên, việc đề nghị mức án thấp hơn mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội nên không được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo và gia đình bồi thường các khoản: chi phí điều trị tại bệnh viện, mai táng phí và tiền tổn thất tinh thần với số tiền 100.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường tất cả các khoản nêu trên nên ghi nhận sự thỏa thuận để các bên thực hiện. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại cho số tiền 30.000.000 đồng nên được đối trừ vào tổng số tiền mà bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường. Do bị cáo Nguyễn Chí V là người chưa đủ 18 tuổi nên trường hợp bị cáo không có tài sản để bồi thường thì cha của bị cáo là ông Nguyễn Chí T phải bồi thường thay cho bị cáo bằng tài sản của mình.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ tang vật, đồ vật và tài sản có liên quan đến vụ án bao gồm: 01 (một) chiếc quần thun dài màu đen, lưng quần có dây màu đen, phía trước túi quần bên trái có logo có dòng chữ

“MADE WEAR” do ông Nguyễn Chí T giao nộp, là chiếc quần của Nguyễn Chí V mặc trước khi đi ra khỏi nhà vào ngày 05/11/2024; 02 (hai) chiếc dép (01 đôi) màu đen, nhãn hiệu GIDA THAILAN, loại dép quai kẹp; 01 (một) áo khoác dài tay màu đen trắng xám nhãn hiệu ISOBLOX, có mũ trùm đầu do Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ của bị cáo Nguyễn Chí V. Thấy rằng, các tài sản này hiện không còn giá trị sử dụng, bị cáo Nguyễn Chí V không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo được miễn do thuộc diện hộ nghèo.

[8] Đối với Lê Trọng N2 và Nguyễn Tấn P, mặc dù Nguyễn là người chở V và P đi đến nhà T1 nhưng khi V kêu N2 chở đi thì V không nói cho N2 biết là đi đâu, làm gì; P cũng không biết mục đích thật sự của V khi đến nhà T1, khi đến đường vô nhà T1 thì P không vào nhà T1 mà đứng đợi ngoài đầu đường vô nhà T1; P và Nguyễn K biết V và T1 có mâu thuẫn; Do đó, Cơ quan điều tra không khởi tố, xử lý đối với P và Nguyễn là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí V phạm tội “Giết người”.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 179, Điều 115, Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí V 12 (mười hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/11/2024.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí V bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Huỳnh N1 số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Chí V không có tài sản để bồi thường thì cha của bị cáo là ông Nguyễn Chí T phải bồi thường thay cho bị cáo bằng tài sản của mình.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc quần thun dài màu đen, lưng quần có dây màu đen, phía trước túi quần bên trái có logo có dòng chữ “MADE WEAR”; 02 (hai) chiếc dép (01 đôi) màu đen, nhãn hiệu GIDA THAILAN, loại dép quai kẹp; 01 (một) áo khoác dài tay màu đen trắng xám nhãn hiệu ISOBLOX, có mũ trùm đầu. (Theo

biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

4. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Chí V.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm VKS nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1b);
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Vĩnh Long(1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long(1b);
- UBND xã Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo (1b);
- Đại diện hợp pháp của bị cáo(1b);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (1b);
- Người bào chữa cho bị cáo (2b);
- Trại tạm giam số 01 CA tỉnh Vĩnh Long (01b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Vĩnh Long (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quang Sơn